

Án số: 38/2019/DS-PT

Ngày: 12 - 11 - 2019

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Viên

Các Thẩm phán: Ông Phạm Đình Thanh
Bà Trần Thị Thanh Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 60/2019/TLPT-DS ngày 01 tháng 10 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2019/DS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố C , tỉnh Khánh Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 61/2019/QĐ-PT ngày 28 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Qu , sinh năm 1956; cư trú tại: 174 đường 22/8, tổ dân phố Th , phường C , thành phố C , tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa

- Bị đơn: Bà Bùi Thị Minh Th , sinh năm 1965; cư trú tại: Tổ dân phố Th , phường C , thành phố C , tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Bà Cai Thị Mai X , sinh năm 1959; cư trú tại: Tổ dân phố Th , phường C , thành phố C , tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình tranh tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Qu trình bày:

Do quen biết nên Ông có cho bà Bùi Thị Minh Th vay tiền, như sau:

Ngày 01/12/2017, cho vay 330.000.000 đồng, đến 01/12/2018 sẽ trả.

Ngày 17/02/2018, cho vay 60.000.000 đồng, hạn 03 tháng sau sẽ trả.

Ngày 27/3/2018, cho vay 95.000.000 đồng, hạn 03 tháng sẽ trả.

Ngày 23/9/2018, cho vay 100.000.000 đồng, hạn 03 tháng sẽ trả.

Tất cả các lần vay trên, bà Th mượn để lo việc gia đình. Bà Th tự ghi giấy vay tiền và ký nhận. Trong giấy nợ, các bên không thỏa thuận về lãi. Sau khi vay tiền bà Th không trả nợ theo đúng hạn. Ông nhiều lần gặp bà Th đòi nợ nhưng bà Th cố tình trốn tránh. Ông yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết buộc bà Th phải trả cho Ông một lần số tiền gốc đã vay là 585.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi.

Khoản nợ 255.000.000 đồng từ 03 giấy mượn tiền ngày 17/02/2018, ngày 27/3/2018 và ngày 23/9/2018 không phải là tiền lãi. Việc bà Th cho rằng, các bên có thỏa thuận một trăm triệu lãi suất tám triệu đồng một tháng, trả lãi cho vợ Ông là bà Cai Thị Mai X, sinh năm 1959; địa chỉ: 174 đường 22/8, tổ dân phố Th, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa là không chính xác, vì việc vay tiền này không liên quan với vợ Ông, còn vợ Ông và bà Th vẫn còn các khoản tiền khác. Ông không đồng ý với ý kiến trả dần của bà Th.

- *Quá trình tranh tụng, bị đơn bà Bùi Thị Minh Th trình bày:*

Do quen biết và cần tiền làm ăn nên Bà đã nhiều lần mượn tiền của ông Nguyễn Văn Qu. Bà mượn 03 lần tổng cộng là 330.000.000 đồng, Bà có viết giấy mượn tiền ngày 01/12/2017, hạn sau 01 năm sẽ trả. Trong giấy không thỏa thuận lãi suất nhưng các bên có thỏa thuận miệng, một trăm triệu lãi suất tám triệu đồng một tháng. Bà đã trả lãi cho bà Cai Thị Mai X vợ ông Qu nhưng không viết giấy tờ. Các khoản nợ ngày 17/02/2018, ngày 27/3/2018 và ngày 23/9/2018 đều là tiền lãi từ số tiền 330.000.000 đồng. Bà thừa nhận 03 giấy mượn nợ này do Bà viết, Bà có đề nghị ghi thêm những số tiền này là nợ lãi nhưng ông Qu không đồng ý. Số tiền của 03 giấy nhận nợ trên là 255.000.000 đồng là tiền lãi nhưng Bà không có chứng cứ chứng minh việc này. Ông Qu yêu cầu Bà phải trả số tiền 585.000.000 đồng, Bà thừa nhận số nợ này nhưng xin trả dần mỗi tháng 10.000.000 đồng.

- *Người làm chứng bà Cai Thị Mai X trình bày:*

Bà là vợ ông Nguyễn Văn Qu, giữa Bà và bà Th chỉ là hàng xóm ở gần nhà. Việc ông Qu cho bà Th vay tiền Bà có biết. Vì khoảng tháng 12/2017, bà Th nhiều lần đến nhà Bà nhờ vợ chồng Bà cho bà Th vay tiền, Bà có nói bà Th vay tiền thì hỏi chồng Bà. Sau đó, chồng Bà có nói cho bà Th vay 585.000.000 đồng, không có lãi. Số tiền này không phải chồng Bà đưa một lần mà đưa nhiều lần cho bà Th, còn việc hai bên đưa tiền vay khi nào Bà không biết. Không có việc bà Th trả tiền lãi của khoản vay này cho Bà. Giữa Bà và bà Th có chơi huê với một người từ tháng 10/2017 đến tháng 12/2018, mỗi tháng 5.000.000 đồng. Bà Th đóng được vài tháng thì không có khả năng đóng nữa, với lại người làm cái huê bị bệnh nên nhờ Bà nhận tiền của bà Th rồi gửi lại cho họ, nên có tháng bà Th gửi cho họ 1.000.000 đồng, có tháng vài trăm ngàn đồng và Bà là người

nhận số tiền này dùm. Bà xác định không nhận bất kỳ khoản tiền trả lãi vay 585.000.000 đồng nào của bà Th.

Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2019/DS-ST ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố C , tỉnh Khánh Hòa, quyết định:

Áp dụng các Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Qu .

Buộc bà Bùi Thị Minh Th phải trả cho ông Nguyễn Văn Qu số tiền 585.000.000 đồng (*Năm trăm tám mươi lăm triệu đồng*).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo qui định.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, bà Bùi Thị Minh Th có đơn kháng cáo không đồng ý đối với toàn bộ nội dung án Bản án sơ thẩm số 15/2019/DS-ST ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố C , tỉnh Khánh Hòa.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị đơn bà Bùi Thị Minh Th giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày: Số tiền 255.000.000 đồng trên 03 Giấy mượn tiền ngày 17/02/2018, ngày 27/3/2018 và ngày 23/9/2018 thực tế là tiền lãi của số tiền gốc 330.000.000 đồng (lãi suất 08%/tháng). Bà đã trả cho ông Qu số tiền lãi gần bằng số tiền gốc, hiện nay gia đình Bà gặp rất nhiều khó khăn, Bà xin được trả dần mỗi tháng 10.000.000 đồng cho đến khi hết nợ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Qu không đồng ý với nội dung kháng cáo của bị đơn bà Bùi Thị Minh Th và trình bày: Vì tình cảm xóm làng, Ông có cho bà Th mượn 330.000.000 đồng để đầu tư vào nhà hàng tiệc cưới. Sau đó, bà Th tiếp tục hỏi Ông vay tiền để trang bị trang thiết bị cho nhà hàng tiệc cưới, nên Ông cho bà Th vay. Bà Th cho rằng các khoản vay sau là tiền lãi là không đúng. Ông không đồng ý cho bà Th trả dần tiền vay. Đề nghị Hội đồng xét xử, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa: Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi mở phiên tòa phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm; những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong giai đoạn xét xử phúc thẩm. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Bùi Thị Minh Th , giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn Qu khởi kiện yêu cầu bà Bùi Thị Minh Th phải trả cho Ông tiền nợ vay là 585.000.000 đồng theo các Giấy mượn tiền đề ngày 01/12/2017 (vay 330.000.000 đồng), ngày 17/02/2018 (vay 60.000.000 đồng), ngày 27/3/2018 (vay 95.000.000 đồng) và ngày 23/9/2018 (vay 100.000.000 đồng).

[2] Bà Bùi Thị Minh Th thừa nhận các giấy mượn tiền nêu tại mục [1], nhưng cho rằng, số tiền ghi trên các giấy mượn tiền đề ngày 17/02/2018, ngày 27/3/2018 và ngày 23/9/2018 là tiền lãi, với lãi suất 8%/tháng trên số tiền gốc 330.000.000 đồng. Bà Bùi Thị Minh Th không có tài liệu, chứng cứ chứng minh. Nội dung các giấy mượn tiền nêu tại mục [1] cũng không có thỏa thuận về lãi suất, nên không có căn cứ để xác định số tiền được ghi tại các giấy nợ trên là tiền lãi.

[3] Bà Bùi Thị Minh Th xin được trả dần, mỗi tháng 10.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Đề nghị xin được trả dần tiền nợ của bà Th không được ông Nguyễn Văn Qu chấp nhận, nên không có căn cứ để chấp nhận đề nghị xin trả nợ dần của bà Bùi Thị Minh Th .

[4] Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Qu , buộc bà Bùi Thị Minh Th phải trả cho ông Nguyễn Văn Qu 585.000.000 đồng là có căn cứ, nên không có cơ sở để chấp nhận nội dung kháng cáo của bà Bùi Thị Minh Th .

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Bùi Thị Minh Th phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Bùi Thị Minh Th . Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật Dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Quý.

Buộc bà Bùi Thị Minh Th phải trả cho ông Nguyễn Văn Quý 585.000.000 đồng (*Năm trăm tám mươi lăm triệu đồng*).

Qui định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Bà Bùi Thị Minh Th phải nộp 27.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000641 ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C , tỉnh Khánh Hòa. Bà Bùi Thị Minh Th còn phải nộp 27.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP.C ;
- VKSND TP.C ;
- Chi cục THADS TP.C ;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hữu Viên